



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 61–65: ong, ung, iêc, iêng... (SGK tr. 134–143)



Tuần 13

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

chong ch

bông s

bánh ch

xanh b

bờ b

sò đ

sầu r

con d

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: iên · iêu · ông · ung



tr



k



d



tr

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có vần ưng?

(A) mừng (B) mùng (C) mông

2. Tiếng nào có vần iêc?

(A) viết (B) viêc (C) viên

3. Tiếng nào có vần ông?

(A) bong (B) bung (C) bông

4. Tiếng nào có vần iêu?

(A) diu (B) diêu (C) đều

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. xanh

a. kế

2. yên

b. riêng

3. nhiệt

c. biếc

4. yêu

d. chiều

5. sầu

e. tĩnh

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. thả Bé Hiền điều

2. biếc Biển xanh

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Chủ nhật, bố đưa Tiến đi biển. Biển xanh biếc, sóng vỗ ì ầm. Tiến nhặt sò điệp ở bờ cát.

1. Bố đưa Tiến đi đâu?

(A) đi biển (B) đi chợ

2. Tiến nhặt gì ở bờ cát?

(A) con cua (B) sò điệp

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

Chép lại cho đẹp: bánh chưng, con diều · Tiến nhặt sò điệp.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 13

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

chong ch**óng** bông s**úng** bánh ch**ưng** xanh bi**ếc** bờ bi**ển** sò đi**ệp** sấu ri**êng**
con đi**ều**

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: iên · iêu · ông · ứng

 - tr**ống**  - ki**ến**  - đi**ều**  - tr**ứng**

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. **B** (mừng) 2. **A** (viết) 3. **C** (bông) 4. **B** (diều)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 - **c** 2 - **e** 3 - **a** 4 - **d** 5 - **b**

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. Bé Hiền thả diều.
2. Biển xanh biếc.

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. **A** (đi biển)
2. **B** (sò điệp)

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

bánh chưng, con diều. Tiến nhật sò điệp.

onhi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5